

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15380/CTBDU-TTHT
V/v chứng từ thanh toán làm thị
thực cho nhân viên nước ngoài

Bình Dương, ngày 10 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: CÔNG TY TNHH TRIUMPH INTERNATIONAL VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 2, Đường số 3, KCN Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, Thành phố
Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Mã số thuế: 3700234979

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được văn bản số ACL-08/240530 ngày 30/05/2024 của CÔNG TY TNHH TRIUMPH INTERNATIONAL VIỆT NAM (viết tắt "Công ty") về việc chứng từ thanh toán làm thị thực cho nhân viên nước ngoài. Qua nội dung văn bản của Công ty, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 2 Điều 42 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020) quy định nguyên tắc khai thuế, tính thuế:

"Người nộp thuế tự tính số tiền thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ.";

- Căn cứ Mục 1 Chương II Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/06/2023 quy định cụ thể về giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu điện tử như sau:

"Điều 8. Giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu

Thông tin trong thông điệp dữ liệu không bị phủ nhận giá trị pháp lý chỉ vì thông tin đó được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu.

Điều 11. Thông điệp dữ liệu có giá trị dùng làm chứng cứ

1. Thông điệp dữ liệu được dùng làm chứng cứ theo quy định của Luật này và pháp luật về tố tụng.

2. Giá trị dùng làm chứng cứ của thông điệp dữ liệu được xác định căn cứ vào độ tin cậy của cách thức khởi tạo, gửi, nhận hoặc lưu trữ thông điệp dữ liệu; cách thức bảo đảm và duy trì tính toàn vẹn của thông điệp dữ liệu; cách thức xác định người khởi tạo, gửi, nhận thông điệp dữ liệu và các yếu tố phù hợp khác."

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

"1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:



a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...”

- Căn cứ Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư số 219/2014/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) hướng dẫn về điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:

“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

...”

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương hướng dẫn nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty có hoạt động xin visa điện tử cho người nước ngoài, tiến hành trên các trang web trực tuyến cấp visa của chính phủ và thực hiện thanh toán phí xin cấp visa cho các đơn vị cung cấp dịch vụ, nếu khoản chi này đáp ứng đủ điều kiện thực tế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp (trường hợp bên bán không cung cấp hóa đơn thì phải có hồ sơ chứng từ chứng minh như: xác nhận của website Chính phủ, kết quả visa điện tử,...) và chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật về thuế GTGT, thuế TNDN thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

Trường hợp các hồ sơ, chứng từ chứng minh khoản chi phí có liên quan đến giao dịch nêu trên được thể hiện dưới dạng thông tin, dữ liệu điện tử thì các dữ liệu thông tin này phải đảm bảo chính xác, đủ tin cậy về tính toàn vẹn của thông tin. Các thông tin, dữ liệu điện tử này được lưu trữ, có thể truy cập, sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh khi cần thiết theo quy định của Luật giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/06/2023.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, đối chiếu các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời Công ty biết để thực hiện./. *vu*

Nơi nhận: *vu*

- Như trên;
- LĐ Cục Thuế (Email b/c);
- P.TTKT1...5 (web);
- Lưu: VT; TTHT (T.Vân) (3b).

(240531/ZV09/0001/7401/017853532) *vu*

